



BẢN TIN THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN

Phiên giao dịch ngày 27/02/2024

DIỄN BIẾN CHUNG TOÀN THỊ TRƯỜNG

Thị trường tăng 0.37% với thanh khoản đạt 18.734,017 tỷ đồng. Nước ngoài bán ròng, tự doanh bán ròng. Kết thúc phiên giao dịch ngày 27/02/2025 VN-Index tăng 4.84 điểm với thanh khoản trên trung bình 20 phiên.

Sau một phiên giao dịch đầy biến động, VN-Index đã có cú hồi phục ngoạn mục từ vùng 1.300 điểm nhờ lực cầu quay trở lại mạnh mẽ. Nhóm cổ phiếu Thép trở thành điểm sáng khi đồng loạt tăng trần, trong khi các mã vốn hóa lớn như VCB, HPG, VHM đóng vai trò quan trọng trong việc kéo chỉ số hồi phục.

Kết thúc phiên giao dịch ngày 27/02, VN Index tăng 4.84 điểm (0.37%) lên 1,307.80 điểm với 237 mã tăng, 90 mã đứng giá và 215 mã giảm điểm. HNX Index tăng 0.79 điểm (0.33%) lên 239.39 điểm với 96 mã tăng, 53 mã đứng giá và 84 mã giảm điểm. UPCoM Index tăng 0.08 điểm (0.08%) lên 99.81 điểm với 165 mã tăng 92 mã đứng giá và 134 mã giảm điểm.

Về diễn biến nhóm ngành, cổ phiếu Thép bật tăng mạnh mẽ. Nhóm Ngân hàng cũng góp phần tích cực vào đà tăng của chỉ số. Bất động sản chủ yếu đóng cửa trong sắc xanh, với nhiều mã, nhóm Chứng khoán hồi phục vào cuối phiên nhưng mức tăng không đáng kể.

Dòng Thép: NKG (6.92%), HSG (6.98%), HPG (2.52%), SMC (6.84%), TLH (6.82%),...

Dòng Chứng khoán: BSI (2.08%), FTS (1.91%), CTS (1.57%), SSI (0.97%), MBS (0.67%), VCI (0.55%),...

Dòng Ngân hàng: VCB (1.84%), ACB (0.58%), CTG (0.36%), STB (-0.65%), BID (-0.61%), SHB (-0.50%),...

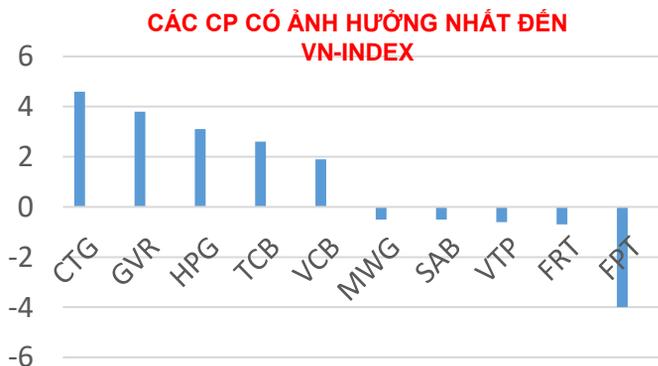
Dòng Dầu khí: PVB (3.50%), PET (1.45%), PVD (1.24%), PVC (0.89%), VIP (-1.54%), OIL (-0.75%),...

Dòng BĐS: NHA (6.15%), DPG (4.08%), DXG (3.91%), TCH (3.52%), PDR (3.12%), DIG (2.58%),...

Phiên nay khối ngoại có phiên bán ròng với giá trị đạt -639.02 tỷ đồng. Trong đó STB là cổ phiếu bị bán ròng mạnh nhất, giá trị đạt 187.29 tỷ đồng. Bên cạnh đó: TPB (95.41 tỷ), VCB (95.11 tỷ), VNM (90.74 tỷ), MSN (74.44 tỷ), HPG (72.45 tỷ), LPB (28.79 tỷ), SSI (27.96 tỷ),... là một số cổ phiếu bị bán ròng phiên nay.

Bên cạnh đó, cổ phiếu được nhà đầu tư nước ngoài mua ròng mạnh nhất là TCH đạt 41.93 tỷ đồng. Ngoài ra, một số cổ phiếu khác cũng được mua ròng hôm nay như: DBC (39.38 tỷ), EIB (19.57 tỷ), BAF (17.66 tỷ), HAG (17.44 tỷ), GVR (17.43 tỷ), NKG (16.86 tỷ), DIG (16.63 tỷ),...

Thống kê thị trường	HOSE	HNX
Index	1,302.96	239.39
% thay đổi	↑ 0.30%	↑ 0.33%
KLGD (CP)	837,536,538	72,884,816
GTGD (tỷ đồng)	17,397.17	1,286.58





THỐNG KÊ GIAO DỊCH

HOSE

Top 5 cổ phiếu có KLGD lớn nhất

Mã	Giá TC	Giá đóng	%	KLGD
DXG	15.35	15.95	3.91	22,543,000
EVF	11.25	10.95	-2.67	19,521,300
SHB	10.10	10.05	-0.50	19,443,100
TPB	16.95	16.90	-0.29	18,061,000
SSI	25.85	26.10	0.97	17,996,300

Top 5 cổ phiếu tăng giá nhiều nhất

Mã	Giá TC	Giá đóng	+/-	%
FDC	15.75	16.85	1.10	6.98
HSG	17.90	19.15	1.25	6.98
SAM	7.20	7.70	0.50	6.94
NKG	14.45	15.45	1.00	6.92
LBM	29.70	31.75	2.05	6.90

Top 5 cổ phiếu giảm giá nhiều nhất

Mã	Giá TC	Giá đóng	+/-	%
SVI	59.80	55.70	-4.10	-6.86
SC5	21.90	20.40	-1.50	-6.85
TIX	37.15	34.65	-2.50	-6.73
CCI	23.30	21.80	-1.50	-6.44
TCD	4.45	4.20	-0.25	-5.62

HNX

Mã	Giá TC	Giá đóng	%	KLGD
SHS	14.30	14.30	0.00	11,782,400
CEO	14.50	14.80	2.07	8,278,000
MBS	29.70	29.90	0.67	3,992,900
DL1	5.20	5.70	9.62	3,366,200
VGS	30.40	32.20	5.92	2,754,000

Mã	Giá TC	Giá đóng	+/-	%
KSV	190.00	209.00	19.00	10.00
HGM	296.50	326.10	29.60	9.98
KKC	6.10	6.70	0.60	9.84
DL1	5.20	5.70	0.50	9.62
VMS	21.50	23.50	2.00	9.30

Mã	Giá TC	Giá đóng	+/-	%
VE3	10.20	9.20	-1.00	-9.80
GLT	35.80	32.30	-3.50	-9.75
VHL	10.70	9.70	-1.00	-9.35
KSD	5.60	5.10	-0.50	-8.93
MEL	6.90	6.30	-0.60	-8.70



PHÂN TÍCH KỸ THUẬT



Trong phiên sáng ngày 27/02/2025, nhịp tăng khá tích cực của thị trường ngay từ sớm đã xuất hiện nhờ cổ phiếu vốn hoá VCB nhích tăng khá tốt. Mặc dù vậy, trong bối cảnh thị trường phân hoá và không có thêm bluechip nào khác hỗ trợ, cũng như nhà đầu tư giao dịch thận trọng, chờ đợi phản ứng của thị trường ở quanh ngưỡng 1.300 điểm đã khiến VN-Index đã không thể tiến xa hơn và quay đầu giảm nhẹ về cuối phiên.

Bước sang phiên chiều, thị trường chịu áp lực bán của nhóm VN30 đã khiến thị trường giảm mất mốc 1.300 điểm. Tuy nhiên, dưới sự tích cực của nhóm thép và nhóm BĐS đã giúp chỉ số lấy lại sắc xanh khi đóng cửa tăng hơn 4 điểm lấy lại mốc 1.300 điểm.

Xét về biểu đồ ngày, thị trường ngày 27/02/2025 là một phiên tăng điểm với cây nến rút chân khá mạnh cho thấy lực cầu chiếm áp đảo. Về chỉ số vẫn nằm trên MA20 và đường MA20 hướng lên khá mạnh, MACD cho phân kỳ dương, cho thấy thị trường diễn biến khá tích cực. Còn về cấu trúc thị trường đã bước vào pha Uptrend, giai đoạn này có thể các dòng sẽ luân phiên giữa các dòng. Còn về ngắn hạn có thể sẽ có sự tích lũy rung lắc trong biên độ hẹp một vài phiên. Hiện tại, có thể mở vị thế mua với những mã kênh trên có tích lũy chặt, mới bức thoát khỏi nền tảng lớn và nên mua khi thị trường có sự rung lắc.



NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

Hành động hiện tại:

Theo chúng tôi, thị trường ngày 27/02/2025 là một phiên tăng điểm với cây nến rút chân khá mạnh cho thấy lực cầu chiếm áp đảo. Về chỉ số vẫn nằm trên MA20 và đường MA20 hướng lên khá mạnh, MACD cho phân kỳ dương, cho thấy thị trường diễn biến khá tích cực. Còn về cấu trúc thị trường đã bước vào pha Uptrend, giai đoạn này có thể các dòng sẽ luân phiên giữa các dòng. Còn về ngắn hạn có thể sẽ có sự tích lũy rung lắc trong biên độ hẹp một vài phiên. Hiện tại, có thể mở vị thế mua với với những mã kênh trên có tích lũy chặt, mới bức thoát khỏi nền tảng lớn và nên mua khi thị trường có sự rung lắc.

Tổng quan thị trường chung

Thị trường đang ở trạng thái Up Trend.



LỊCH CHỐT QUYỀN CỔ TỨC TỪ NGÀY 01 ĐẾN 28/02/2025

Mã CK	Loại sự kiện	Ngày GDKHQ	Ngày chốt	Ngày thực hiện	Chi tiết
HTC	Trả cổ tức bằng tiền mặt	28/02/2025	3/3/2025	20/03/2025	Trả cổ tức đợt 3/2024 bằng tiền, 300 đồng/CP
BST	Trả cổ tức bằng tiền mặt	28/02/2025	3/3/2025	17/03/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
REE	Trả cổ tức bằng tiền mặt	27/02/2025	28/02/2025	4/4/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
BDB	Trả cổ tức bằng tiền mặt	27/02/2025	28/02/2025	27/06/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 500 đồng/CP
PSD	Trả cổ tức bằng tiền mặt	27/02/2025	28/02/2025	28/03/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
SHB	Trả cổ tức bằng cổ phiếu	26/02/2025	27/02/2025		Trả cổ tức năm 2023 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:11
CCI	Trả cổ tức bằng tiền mặt	25/02/2025	26/02/2025	9/4/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 1,600 đồng/CP
ELC	Phát hành thêm	21/02/2025	24/02/2025		Thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm, tỷ lệ 100:15, giá 10,000 đồng/CP
	Thưởng cổ phiếu	21/02/2025	24/02/2025		Thưởng cổ phiếu, tỷ lệ 100:5
HGM	Trả cổ tức bằng tiền mặt	19/02/2025	20/02/2025	20/03/2025	Trả cổ tức đợt 2/2024 bằng tiền, 3,000 đồng/CP
PMC	Trả cổ tức bằng tiền mặt	18/02/2025	19/02/2025	28/02/2025	Trả cổ tức đợt 2/2024 bằng tiền, 5,400 đồng/CP
EPH	Trả cổ tức bằng tiền mặt	18/02/2025	19/02/2025	27/05/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 1,200 đồng/CP
PGI	Trả cổ tức bằng tiền mặt	13/02/2025	14/02/2025	4/3/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
CLC	Trả cổ tức bằng tiền mặt	11/2/2025	12/2/2025	27/02/2025	Trả cổ tức đợt 1/2024 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
TDM	Trả cổ tức bằng tiền mặt	11/2/2025	12/2/2025	2/7/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 1,400 đồng/CP
MCH	Phát hành thêm	11/2/2025	12/2/2025		Thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm, tỷ lệ 1000:451, giá 10,000 đồng/CP
BWE	Trả cổ tức bằng tiền mặt	11/2/2025	12/2/2025	24/06/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 1,300 đồng/CP
PNJ	Trả cổ tức bằng tiền mặt	10/2/2025	11/2/2025	10/3/2025	Trả cổ tức đợt 1/2024 bằng tiền, 600 đồng/CP
DVP	Trả cổ tức bằng tiền mặt	7/2/2025	10/2/2025	27/02/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 3,000 đồng/CP
DNH	Trả cổ tức bằng tiền mặt	7/2/2025	10/2/2025	28/02/2025	Trả cổ tức đợt 2/2024 bằng tiền, 200 đồng/CP



LỊCH CHÓT QUYỀN CỔ TỨC TỪ NGÀY 01 ĐẾN 28/02/2025

Mã CK	Loại sự kiện	Ngày GDKHQ	Ngày chốt	Ngày thực hiện	Chi tiết
VMT	Phát hành thêm	7/2/2025	10/2/2025		Thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm, tỷ lệ 100:95, giá 10,000 đồng/CP
MTH	Trả cổ tức bằng tiền mặt	6/2/2025	7/2/2025	17/02/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
VCI	Trả cổ tức bằng tiền mặt	6/2/2025	7/2/2025	17/02/2025	Trả cổ tức đợt 2/2024 bằng tiền, 250 đồng/CP
BAB	Trả cổ tức bằng cổ phiếu	4/2/2025	5/2/2025		Trả cổ tức bằng cổ phiếu, tỷ lệ 10000:693
APF	Trả cổ tức bằng tiền mặt	4/2/2025	5/2/2025	14/02/2025	Trả cổ tức đợt 1/2024 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
HCM	Trả cổ tức bằng tiền mặt	4/2/2025	5/2/2025	28/02/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 500 đồng/CP
BNW	Trả cổ tức bằng tiền mặt	4/2/2025	5/2/2025	5/3/2025	Trả cổ tức đợt 1/2024 bằng tiền, 700 đồng/CP
VMK	Phát hành thêm	3/2/2025	4/2/2025		Thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm, tỷ lệ 777:623, giá 10,000 đồng/CP
SFI	Trả cổ tức bằng tiền mặt	3/2/2025	4/2/2025	14/02/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 1,000 đồng/CP



Tất cả những thông tin nêu trong bản tin này đều được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần chứng khoán Hải Phòng (Haseco) không chịu bất kỳ trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin đề cập trong bản tin. Mọi quan điểm, phân tích, nhận định và khuyến nghị trong bản tin này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của Haseco. Báo cáo chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin tham khảo, không hàm ý khuyến NĐT nên mua, bán hay nắm giữ cổ phiếu.

Chịu trách nhiệm nội dung

Phòng môi giới

Chuyên viên: Phạm Phú Trường

Chuyên viên: Đoàn Thu Trang

Mọi thông tin chi tiết vui lòng liên hệ:

Phòng môi giới – Công ty Cổ phần chứng khoán Hải Phòng

Trụ sở chính tại Hải Phòng

Số 7, lô 28A đường Lê Hồng
Phong, Phường Đông Khê, Quận
Ngô Quyền, Thành phố Hải Phòng
Tel: (0225) 3 842.332/3 842.335
Fax: (0225) 3 746.266/3 746.364
Email: haseco@haseco.vn
Website: www.haseco.vn

Chi nhánh Hà Nội

Số 163 Bà Triệu, Quận Hai Bà
Trung, Thành phố Hà Nội
Tel: (024) 3574.7020
Fax: (024) 3574.7019

Chi nhánh TP Hồ Chí Minh

Số 328 Võ Văn Kiệt, Quận 1, TP.
Hồ Chí Minh
Tel: (028) 3920.7800/01/02
Fax: (028) 3920.7825
